TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2018/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà 138, đường Trần Quốc Mạnh, tổ 9, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Trần Đình H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà 138, đường Trần Quốc Mạnh, tổ 9, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị S và anh Trần Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị S và anh Trần Đình H đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Đỗ Thị S và anh Trần Đình H có một con chung tên là Trần Thị Anh T, sinh ngày 22/12/2008. Chị Đỗ Thị S và anh Trần Đình H thỏa thuận như sau:

- Anh Trần Đình H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Trần Thị Anh T, sinh ngày 22/12/2008 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Trần Đình H không yêu cầu chị Đỗ Thị S cấp dưỡng nuôi con chung, chị S nhất trí.

Chị Đỗ Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị S thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Đỗ Thị S và anh Trần Đình H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị S và anh Trần Đình H mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị S tự nguyện nộp thay anh H số tiền án phí mà anh H phải nộp, anh H nhất trí. Tổng cộng chị Đỗ Thị S phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Xác nhận chị Đỗ Thị S đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Đỗ Thị S số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0003616 ngày 10/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Đức Long